

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2020/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Cao L, sinh năm 1982.

Trú tại: Xóm P, xã Diễn H, huyện D, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Chị Ngô Thị Hằng, sinh năm 1991.

Trú tại: Xóm P, xã Diễn H, huyện D, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao L và chị Ngô Thị Hằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ tình cảm: Anh Cao L và chị Ngô Thị H thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Anh L, chị H thoả thuận giao hai con chung là Cao Tiến S, sinh ngày 03/01/2013 và Cao Ngọc A, sinh ngày 14/02/2017 cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), kể từ tháng 02 năm 2021 cho đến lúc các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị H có quyền và nghĩa vụ đi lại chăm sóc, thăm nom con chung không ai đ- ợc cản trở.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận anh L nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D theo biên lai số 0001834 ngày 18 tháng 12 năm 2020. Trả lại cho anh L 150.000 đồng. Chị H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều các 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự” (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục T.H.A DS huyện D;
- UBND xã Diên Hoa, huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm